

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025
trên địa bàn huyện Ia H'Drai

Thực hiện Kế hoạch số 3496/KH-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật lực để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.

- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật trên cạn; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn tại địa phương hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh động vật.

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn kịp thời phù hợp và hiệu quả, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật trên cạn năm 2025.

- Tăng cường chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, bệnh động vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra trong việc thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh động vật tại các địa phương.

2. Về nguồn lực

- Theo phương châm 4 tại chỗ “*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*”, trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp thì huy động, tăng cường nhân lực từ các địa phương khác và nguồn lực từ tỉnh.

- Dự trù vật tư, vắc xin, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch và hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi buộc phải tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương.

- Dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu.

3. Tổ chức, quản lý chăn nuôi và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học

Nhằm triển khai thực hiện việc quản lý chăn nuôi theo quy định pháp luật và triển khai thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học góp phần phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi đạt hiệu quả.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã và đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền vận động người chăn nuôi thực hiện khai báo chăn nuôi, triển khai đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định; thực hiện công tác kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Luật Chăn nuôi năm 2018, các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Chăn nuôi.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp, đôn đốc và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý chăn nuôi theo quy định pháp luật và hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện chăn nuôi theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Chăn nuôi.

4. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm

4.1. Sử dụng vắc xin để tiêm phòng bắt buộc các bệnh truyền nhiễm định kỳ theo quy định cho đàn vật nuôi, bao gồm:

a. Các bệnh phải tiêm phòng vắc xin bắt buộc

- Đối với trâu, bò: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Viêm da nổi cục;

- Đối với lợn: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, bệnh Dịch tả, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Phó thương hàn, bệnh Tai xanh và khuyến khích tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi;

- Đối với dê: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, Đậu dê;

- Đối với gà, chim cút: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Niu-cát-xơn;

- Đối với vịt, ngan (*vịt xiêm*): Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Dịch tả vịt;

- Đối với chó, mèo: Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại.

b. Đối tượng, phạm vi, thời gian tiêm phòng và tỷ lệ tiêm phòng

- Đối tượng tiêm phòng bắt buộc:

+ Đàn gia súc, gia cầm tại các trang trại chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, dê và gia cầm (*gia cầm giống, gia cầm trứng thương phẩm, gia cầm nuôi thịt với thời gian nuôi trên 45 ngày*) trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn⁽¹⁾;

+ Đàn gia súc, gia cầm tại các hộ chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, gia cầm, chó mèo và một số gia súc mẫn cảm khác do Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp xác định.

- Phạm vi tiêm phòng: Đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện; khu vực ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao; thực hiện theo các Kế hoạch phòng chống, dịch bệnh trên đàn vật nuôi được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

⁽¹⁾ Theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ sở chăn nuôi động vật tập trung đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường và được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm, nếu có kết quả âm tính đối với bệnh quy định tại mục 1 Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 thì không phải thực hiện phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin đối với bệnh đó.

- Thời gian tiêm phòng vắc xin:

+ Trên cơ sở văn bản triển khai công tác tiêm phòng của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh, điều kiện chăn nuôi, quy trình chăn nuôi, khí hậu thời tiết, diễn biến của bệnh nguy hiểm ở đàn vật nuôi trên địa bàn huyện, đặc tính kỹ thuật của từng loại vắc xin, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với các địa phương tổ chức, triển khai tiêm phòng vắc xin tập trung cho đàn vật nuôi tối thiểu 02 đợt/năm.

Ngoài các đợt tiêm phòng chính, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp Ủy ban nhân dân các xã rà soát, chủ động tổ chức tiêm phòng theo quy trình nuôi và định kỳ tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới, đàn vật nuôi đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ.

+ Tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra: Thực hiện tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tỷ lệ tiêm phòng vắc xin: Thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đảm bảo công tác tiêm phòng vắc xin mang lại hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh. Tỷ lệ gia súc được tiêm phòng vắc xin trong các đợt chính phải đạt tối thiểu 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

c. Tổ chức triển khai tiêm phòng vắc xin.

Nhằm tổ chức triển khai tiêm phòng vắc xin đạt hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng vắc xin theo quy định.

- Trên cơ sở Kế hoạch tổ chức triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trong năm 2025 của tỉnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trong năm 2025 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch. Kịp thời khen thưởng, động viên các tổ chức, cá nhân có cách làm hay, mang lại hiệu quả; phê bình, chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân chủ quan, lơ là, thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo thực hiện, thực hiện không hiệu quả công tác tiêm phòng;

- Đối với việc tiêm phòng các loại vắc xin như Lở mồm long móng, Dịch tả lợn, Cúm gia cầm, Tụ huyết trùng... của các Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm (*không thuộc đối tượng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước*) do các chủ cơ sở chi trả. Ủy ban nhân dân các xã phải tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả tiêm phòng vắc xin của các Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện. Định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tiêm phòng về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp*) để theo dõi, tổng hợp chung trên toàn huyện. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tiêm phòng về Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

d. Kinh phí triển khai tiêm phòng vắc xin

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ các loại vắc xin tiêm phòng thuộc các Kế hoạch phòng chống dịch bệnh ở vật nuôi trên địa bàn huyện theo các giai đoạn⁽²⁾ như bệnh Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm, Đại động vật và hỗ trợ vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò, vắc xin Tam liên cho đàn vật nuôi của người đồng bào dân tộc;

- Ngân sách huyện: Mua sắm dụng cụ, vật tư tiêm phòng; chi trả tiền công tiêm phòng và kinh phí tổ chức triển khai tiêm phòng theo quy định.

- Riêng đối với kinh phí tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi cho đàn lợn. Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đặc tính vắc xin và hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất; điều kiện thực tế về tình hình chăn nuôi và tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Ủy ban nhân dân các xã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách mua vắc xin hoặc vận động các cơ sở chăn nuôi lợn tự chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng.

Việc tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi phải chấp hành đúng theo hướng dẫn của nhà sản xuất và có sự giám sát của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp. Đồng thời, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để theo dõi, giám sát và tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

4.2. Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng

Sau khi động vật được tiêm phòng Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.3. Xử lý sự cố trong quá trình tiêm phòng vắc xin

- Sau khi tiêm phòng vắc xin, cơ thể vật nuôi có phản ứng nhẹ như sưng, nóng, đau tại vị trí tiêm...hay phản ứng dị ứng như sốt, run rẩy, nổi mẩn trên bề mặt da, nhiều trường hợp vật nuôi phản ứng mạnh như ảnh hưởng hô hấp, thờ khò khè, rối loạn nhịp thở, tuần hoàn yếu, niêm mạc mắt nhợt nhạt....Các trường hợp vật nuôi có phản ứng với vắc xin sau tiêm phòng, phải được phát hiện sớm, chăm sóc và hỗ trợ điều trị theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Sau khi tiêm phòng vắc xin, nếu phát hiện vật nuôi (*vật nuôi đảm bảo các điều kiện để tiêm phòng*) có biểu hiện bất thường hoặc chết với số lượng lớn, phải dừng ngay việc tiêm phòng vắc xin và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết chỉ đạo.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh nguyên nhân và triển khai các biện pháp khắc phục.

⁽²⁾ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phòng chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện “Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 24/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

5. Công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

5.1. Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Chủ vật nuôi thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 01 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng quy định. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cáo cho nhân viên thú y xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó mèo, gia cầm....*) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp xác định;

- Đối với các trường hợp phát hiện động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài hoặc tỉnh ngoài, huyện ngoài vào địa bàn huyện ngoài, phải thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm để phát hiện các mầm bệnh nguy hiểm theo quy định và toàn bộ kinh phí phục vụ lấy mẫu, xét nghiệm và các biện pháp xử lý sau khi có kết quả xét nghiệm do chủ hàng chịu trách nhiệm chi trả.

5.2. Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Sau khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò, Tụ huyết trùng..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện và phối hợp với chính quyền cấp xã thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh;

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định;

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách huyện.

5.3. Công tác giám sát sự lưu hành của vi rút cúm gia cầm

Thực hiện theo Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Chương trình quốc gia giám sát bệnh Cúm gia cầm; Công văn số 829/UBND-KTN ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút Cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng; Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 85/KH-UBND

ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phòng chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

Giám sát lâm sàng chủ động: Nhằm chủ động phát hiện sớm các ổ dịch Cúm gia cầm trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi và chim hoang dã. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện công tác giám sát, phát hiện, báo cáo, lấy mẫu xét nghiệm đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã... có biểu hiện mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

- *Mục tiêu*: 100% các ổ dịch lâm sàng trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị chết, nghi mắc bệnh Cúm gia cầm phải được phát hiện hoặc báo cáo cho cơ quan thú y kịp thời;

- *Địa điểm*: Thực hiện giám sát tới từng trại, hộ chăn nuôi gia cầm trên địa bàn huyện; giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, yêu cầu chủ trang trại, hộ chăn nuôi gia cầm cam kết báo cáo khi nghi ngờ dịch Cúm gia cầm xảy ra, nhằm phát hiện sớm, không chểnh mảng khi dịch còn ở diện hẹp;

- *Thời gian*: Thực hiện liên tục 12 tháng/năm;

- *Đối tượng giám sát*: Tất cả đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã, các động vật mắc cảm với bệnh Cúm gia cầm tại vườn thú, vườn quốc gia bị chết không rõ nguyên nhân, có biểu hiện nghi ngờ Cúm gia cầm hoặc Niu-cát-xon phải được lấy mẫu và gửi bệnh phẩm đến phòng thí nghiệm vi rút Cúm để xét nghiệm;

- *Loại mẫu*: mẫu Swab hầu họng của gia cầm sống, mẫu phủ tạng gia cầm chết hoặc xác nguyên con gia cầm chết;

- *Số lượng mẫu*: Ước 1 mẫu bệnh phẩm/năm (*lấy mẫu bệnh phẩm của 03 cá thể nghi mắc bệnh hoặc chết trong 01 ổ dịch để xét nghiệm bệnh*);

- *Chỉ tiêu xét nghiệm*: Phát hiện vi rút Cúm A/H5, N1, N6, N8... và chẩn đoán phân biệt với bệnh Niu-cát-xon bằng phương pháp xét nghiệm RealTime RT-PCR;

- *Kinh phí*: Ngân sách huyện.

6. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch

6.1. Khai báo và điều tra ổ dịch động vật

Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân:

- Phải thực hiện việc khai báo theo quy định. Khi nhận được thông tin có vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh, nhân viên thú y xã phải khẩn trương kiểm tra xác minh và báo cáo theo quy định tại Điều 07 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành kiểm tra, xác minh chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27 tháng 7 năm 2016.

* *Đối với bệnh Đại:* Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, phải bổ sung: Tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật theo hướng tiếp cận “*Một sức khỏe*”, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Đại và chó thả rông để xử lý theo quy định.

6.2. Xử lý động vật mắc bệnh

Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6.3. Chống dịch

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Thú y;

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y;

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

7. Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật

- Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, điều kiện thực tiễn về tình hình dịch bệnh tại địa phương: Trên cơ sở Kế hoạch triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ của tỉnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn huyện và tổ chức triển khai, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Các đối tượng như: Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung, Cơ sở ấp nở gia cầm, Cơ sở giết mổ động vật, Cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật...: Chủ cơ sở bố trí kinh phí mua hoá chất và tổ chức thực hiện việc vệ sinh, phun hóa chất khử trùng, tiêu độc tại cơ sở và khu vực xung quanh dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân cấp xã và hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Trường hợp có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật xảy ra trên địa bàn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn cụ thể về đối tượng, tần suất

vệ sinh, khử trùng tiêu độc trên địa bàn vùng có ổ dịch, vùng dịch và vùng uy hiếp.

8. Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn thực hiện theo Mục 1 Chương III Luật Thú y; Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn (*được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018, Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 8 năm 2022, Thông tư số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo quy định tại Chương IV Luật Thú y và Văn bản số 08/VBHN-BNNPTNT ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Tuyên truyền, phổ biến và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi, các xã xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; về hồ sơ, thủ tục và điều kiện đăng ký công nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện “Kế hoạch quốc gia triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn huyện Ia H’Drai.

10. Giải pháp thông tin, tuyên truyền

Thông tin tuyên truyền:

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho người chăn nuôi được biết về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia hoạt động chăn nuôi; về các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở vật nuôi như Lở mồm long móng gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Viêm da nổi cục trâu bò... các bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại... và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế.

- Phương thức tuyên truyền: Phát sóng trên đài phát thanh của địa phương; loa truyền thanh; họp thôn tổ; phát hành Pa nô, tờ rơi, áp phích...

Tập huấn nâng cao nhận thức, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác tổ chức tiêm phòng..., cho lực lượng cán bộ phụ trách lĩnh vực thú y trên địa bàn huyện, nhân viên thú y các xã về:

- Chủ trương chính sách, các quy định của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y;
- Biện pháp phòng, chống bệnh động vật và tổ chức chăn nuôi an toàn sinh học;
- Tăng cường kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng nguy cơ, quản lý chăn nuôi; năng lực thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm, bảo đảm an toàn cho người thực hiện và chất lượng của mẫu;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức tập huấn về chuyên môn cho lực lượng thú y viên các xã và cán bộ phụ trách lĩnh vực thú y trên địa bàn huyện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã chủ động cân đối trong phạm vi dự toán được giao năm 2025 (*nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện theo phân cấp nhà nước hiện hành*) và kết hợp các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch; triển khai thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở vùng nuôi an toàn.
- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, các phòng ban liên quan, các địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch, quy trình nuôi an toàn, tiến bộ kỹ thuật đến các hộ nuôi, sản xuất, kinh doanh con giống để mọi người hiểu rõ từ đó tự giác thực hiện.
- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (*bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán,...*) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.
- Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân các xã. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã thông tin, tuyên truyền về các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025.

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách lĩnh vực thú y trên địa bàn huyện, lực lượng thú y viên các xã, chuyên gia tiến bộ kỹ thuật, quy trình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng an toàn sinh học và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật, phát triển chăn nuôi; thực hiện công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.

- Tổ chức tiếp nhận và cấp phát vắc xin, hóa chất và vật tư cần thiết cho các xã để triển khai các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả, hợp lý và tiết kiệm; tổng hợp, báo cáo thanh quyết toán các loại vật tư hóa chất, vắc xin sử dụng theo đúng quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Trung tâm Y tế huyện

- Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền, phối hợp phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là bệnh Đại, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Cúm gia cầm (*thể độc lực cao*), bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò, bệnh Lở mồm long móng....

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

6. Các phòng, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung trên.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, xã hội của huyện: Phối hợp tổ chức quán triệt, vận động Nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

8. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) trước ngày **12 tháng 12 năm 2024**; Chủ động kinh phí, lực lượng, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện tổ chức thống kê và lập danh sách các hộ, cơ sở chăn nuôi, quản lý đàn vật nuôi (*Trâu, bò, lợn, gia cầm, thủy cầm, chó mèo*); tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; quản lý việc kinh doanh mua bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, động vật, sản phẩm động vật và giết mổ động vật trên địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Thành lập tổ phun thuốc khử trùng tiêu độc (*thành phần gồm nhân viên thú y xã, thôn,...*) tổ chức, thực hiện việc khử trùng tiêu độc trên địa bàn cấp xã; chủ trì tổ chức và phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện triển khai công tác tiêm phòng cho vật nuôi, thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia vào công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, không gây ô nhiễm môi trường; chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

- Chủ động bố trí kinh phí, nguồn lực, giải pháp tổ chức triển khai xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp xã. Tuyên truyền, vận động các cơ sở chăn nuôi quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật nhằm kiểm soát dịch bệnh, phát triển chăn nuôi.

9. Cơ sở chăn nuôi

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tuân thủ đúng nghiệp vụ; thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh, quy trình kỹ thuật chăn nuôi theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Trả chi phí có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở chăn nuôi đảm bảo các điều kiện và đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh để kiểm soát tốt dịch bệnh, phát triển chăn nuôi.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị, địa phương tại Mục IV;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn